TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **27**/2020/HSST
Ngày: 21-7-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hồ Thị H Liên**.
Ông **Đỗ Đức Lâm.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thúy Thành** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 18/6/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 09/7/2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Lê T ; tên gọi khác: Hà Linh, sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Số 468, thôn Hiệp Thành 2, xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm tóc; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê H , sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Sanh, sinh năm 1954; Đã ly hôn; Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 24/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bão lĩnh. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

2.Họ và tên: Nguyễn V , sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn Hiệp Thành 2, xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lơ xe; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn T (Không biết năm sinh) và bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1970; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2019 đến ngày 17/11/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

3.Họ và tên: Đào T ; tên gọi khác: Hạnh, sinh ngày 25/02/2004 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn 14, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; Nghề

nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông không biết rõ, con bà Đào T , sinh năm 1980; CH con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2019 đến ngày 16/11/2019 được thay thế biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo H :

Bà Đào T , sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 14, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

+ Người bào chữa cho bị cáo H :

Bà Hoàng Thị Hương- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 01.

Địa chỉ: Số 31A đường Lê H Phong, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

+ Đại diện cơ quan, tổ chức nơi bị cáo H lao động, sinh hoạt: Ông Mai Văn Thanh, sinh năm 1965; Chức vụ: Trưởng thôn 14, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

4.Họ và tên: Hoàng Văn Hi , sinh ngày 09/3/1998 tại Thái Nguyên; NKTT và chỗ ở: Xã Trung Lương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn Tuyên, sinh năm 1971 và bà Đoàn Thị Thoa, sinh năm 1972; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 11/3/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Hữu Tùng, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Hẻm 234 Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh Ninh Đức Truyền, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 16, xã Hòa Bắc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Kim Yến, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 234/56, tổ 8, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

+ Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Huỳnh Thanh Viện, sinh năm 2000.

Địa chỉ: 167A/16 đường Lam Sơn, Phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh Đoàn Minh Thành, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 6, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại thôn 15 xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Công an xã Lộc Thành kiểm tra nhà của bà Nguyễn Thị Kim Yến đang cho người khác thuê ở phát hiện trong nhà có 03 người là Nguyễn V , Đào T và Hoàng Văn Hi . Khi kiểm tra phòng bếp của căn nhà, Cơ quan Công an phát hiện trên trần thạch cao của phòng bếp (cách nền nhà 03 mét, cách bếp ăn 2,18m) có cất giấu: 01 cân điện tử màu đen, nắp trắng, mặt trước của cân có dòng chữ Capacity 100g x 0,01g; 01 vỏ gói cà phê màu nâu không rõ nhãn hiệu, hở một đầu kích thước 08 x18cm bên trong có 02 gói nylon màu trắng (*01 gói có kích thước 07x10,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được hàn kín; 01 gói có kích thước 07 x 11,2cm bên trong có chứa 32 viên nén màu xanh lá cây không rõ hình dạng được hàn kín*). Các đối tượng C , H , Hi khai gói nylon chứa các hạt tinh thể và gói nylon chứa viên nén màu xanh trên là ma T y (tiếng lóng gọi là khay và kẹo) do Lê T cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 1671/GĐ-PC09 ngày 10/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

+ Mẫu ba mươi hai viên nén đựng trong một gói nylon màu trắng có viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma T y, có khối lượng 11,1477g (Mười một phẩy một bốn bảy bảy gam), loại MDMA (*MDMA là chất ma T y nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

+ Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma T y, có khối lượng 27,0064g (Hai mươi bảy phẩy không không sáu bốn gam), loại Ketamine (*Ketamine là chất ma T y nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ)*

Do có 02 chất ma T y khác nhau và không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 nên áp dụng theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả 02 chất ma T y là: (MDMA = 37,159%) + (Ketamine = 27,006%) = 64,165% (< 100%).

***Quá trình điều tra xác định*:** Lê T là đối tượng nghiện ma T y. Vào ngày 20/10/2019 Hà cùng đối tượng Nguyễn Anh Tuấn (tên gọi khác là Gấu, ở hẻm 524, xã Lộc Nga, Tp. Bảo Lộc) và đối tượng tên Trường (chưa rõ lai lịch) đến thuê nhà nguyên căn của bà Nguyễn Thị Kim Yến. Do có quen biết với Đào T và Mèo (chưa rõ lai lịch) nên Hà cho H và Mèo cùng đến ở chung. Ngày 05/11/2019 Nguyễn V lên chơi và ở chung tại đây. Ngày 23/10/2019 Hoàng V (bạn của Trường không rõ lai lịch, quen biết Hà) đưa Hi đến ở chung nhà mà Hà đã thuê của chị Yến.

Cuối tháng 10/2019 thông qua mạng Zalo, Hà quen biết với một người đàn ông tên Ba (chưa rõ lai lịch, ở Hà Nội) và ngày 29/10/2019 Ba đến nhà Hà thuê chơi. Tại đây, Ba biết Hà có sử dụng ma T y và thường đi chơi tại các quán Bar, karaoke (hát, bay, lắc,..) nên bàn với Hà mua ma T y bán lại kiếm lời thì Hà đồng ý. Cả hai thống nhất Ba bỏ ra số tiền 60.000.000đ để Hà đi mua ma T y và bán lại, tiền lời thu được sẽ chia đều cho Hà và Ba.

Ngày 31/10/2019 Hà rủ Hoàng Văn Hi , Đào T , Nguyễn Anh Tuấn (Gấu), và đối tượng tên Ba, tên Mèo lên xã Tam Bố, huyện Di Linh để đi đám cưới nhưng do đi trước ngày đám cưới nên cả nhóm đi lên xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng thuê khách sạn ngủ lại. Sáng ngày 01/11/2019 Hà cùng Hi , H , Tuấn, Ba, Mèo quay lại vào một quán cà phê ở xã Tam Bố, huyện Di Linh bàn bạc việc đi mua ma T y. Hà phân công Tuấn (Gấu) và H đi xuống Tp. Hồ Chí Minh lấy ma T y thì H và Tuấn (Gấu) đồng ý. Lúc này đối tượng tên Mèo nói với Hà *"Để cho con H đi lấy hàng có 3 đến 4 ngày mới về"* nên Hà giao cho Mèo và Gấu đi mua ma T y. Chiều cùng ngày Hà nói Ba đưa cho Mèo, Tuấn (Gấu) 1.000.000đ để đi xe khách xuống Tp. Hồ Chí Minh, còn Hà, Ba, Hi , H ở lại huyện Di Linh đi đám cưới.

Đến khoảng 20h00' cùng ngày Tuấn (Gấu) và Mèo khi đến Tp. Hồ Chí Minh thì gọi điện cho Hà và nói cho Hà số tài khoản của người bán ma T y (chưa rõ lai lịch) thì Hà nói lại Ba biết để Ba chuyển tiền cho người này (Hà không biết là chuyển bao nhiêu tiền). Đến chiều ngày 02/11/2019 Tuấn (Gấu) và Mèo mua ma T y về, Tuấn (Gấu) cất giấu số ma T y mua được cùng cân điện tử lên trần thạch cao phòng bếp nhà Hà thuê (nhà bà Yến ở thôn 15, xã Lộc Thành, Bảo Lâm) và báo cho Hà biết.

Ngày 03/11/2019 Hà cùng Ba về lại nhà thuê trọ ở thôn 15, xã Lộc Thành, Bảo Lâm thì Tuấn (Gấu) lấy toàn bộ số ma T y mua được (ma T y được cất giấu trong vỏ bao cà phê màu nâu gồm có 01 gói khay và 01 gói kẹo chứa 50 - 60 viên) cho Hà. Sau đó, Hà tiếp tục bảo Tuấn cất giấu số ma T y này lên trần thạch cao phòng bếp để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời.

Để thực hiện việc bán ma T y, thông qua hình thức liên lạc qua mạng zalo, messeger, điện thoại với các đối tượng mua ma T y, thống nhất số lượng ma T y, giá cả và địa điểm giao ma T y. Sau đó Hà cùng đi giao ma T y hoặc sai C , H , Hi đi giao ma T y, thu tiền cho Hà.

Vào ngày 06/11/2019 tại địa bàn huyện Bảo Lâm và thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng, Lê T đã bán ma T y cho các đối tượng nghiện và sai C , H , Hi đi giao ma T y, thu tiền cho Hà cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Vào khoảng 15h00' ngày 06/11/2019 đối tượng tên Đông (chưa xác định được lai lịch) liên lạc qua điện thoại cho Hà hỏi mua 03 viên ma T y dạng kẹo (MDMA) và hẹn giao ma T y tại quán Karaoke King ở phường Lộc Tiến, Tp. Bảo Lộc thì Hà đồng ý (do đã quen biết nhau nên Hà và Đông không thỏa thuận giá cả). Hà lấy 03 viên ma T y (kẹo) và khoảng hơn 500.000đ bỏ vào trong bóp da đưa cho Nguyễn V giữ và sai C cùng Hoàng V cùng đi giao ma T y (do Hi biết mặt của Đông) rồi đi rút tiền trả cho bạn trai Hà tên là Nam (không rõ lai lịch). C và Hi đồng ý rồi đi taxi đến trước quán karaoke King, Hi lấy bóp da có cất giấu ma T y từ C rồi Hi trực tiếp vào trước sảnh quán karaoke King giao 03 viên ma T y (kẹo) cho Đông và được Đông trả 2.500.000đ. Sau đó, Hi và C đi rút tiền trong thẻ ATM được 17.000.000đ và lấy số tiền 2.500.000đ bán ma T y cho Đông, tiền trong bóp da 500.000đ được tổng cộng 20.000.000đ trả hết cho Nam. Sau đó, C , Hi đi taxi về lại nhà ở thôn 15, Lộc Thành, Bảo Lâm. Đến khoảng 17h00' chiều cùng ngày Hà nhờ C dùng vỏ thùng sơn bằng nhựa, đặt lên kệ bếp để đứng lên lấy gói ma T y và 01 cân điện tử cho Hà phân ma T y, sau đó cất lại ma T y và cân lên vị trí cũ.

- Lần thứ 2: Đến khoảng 20h00' cùng ngày 06/11/2019 đối tượng tên Dũng (chưa xác định được lai lịch) điện thoại cho Hà hỏi mua 04 viên kẹo với giá 1.200.000đ và hẹn giao ma T y tại phòng vệ sinh quán Bar New Club ở phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc thì Hà đồng ý. Hà cùng với Hi , C , H đi taxi từ nhà thuê tại thôn 15, Lộc Thành đến trước cổng quán Bar New Club, Hà sai C mang 01 gói đựng 04 viên ma T y (kẹo) vào giao cho Dũng. Khi C đã đi vào quán thì Hà mới nhớ là C chưa biết mặt Dũng và Dũng hẹn giao ma T y trong phòng vệ sinh nên bảo Hi đi vào để cùng giao ma T y cho Dũng. Khi Hi vào đến phòng vệ sinh của quán thì thấy C và Dũng đang ở đây. Thấy C đã gặp đúng người nên Hi không nói gì mà chỉ cười cười thì C giao ma T y cho Dũng và được Dũng trả 1.200.000đ. Sau đó C và Hi đi ra taxi đưa lại tiền cho Hà cất giữ rồi cả nhóm đi thuê khách sạn, ăn tối.

- Lần thứ 3: Sau lần bán ma T y thứ 2 xong cả nhóm đi thuê khách sạn Ánh Dương 2, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc ngủ và ăn tối. H đi mượn tiền của mẹ ruột được 1.000.000đ rồi quay lại khách sạn. Lúc này, Hà nhận được tin nhắn của anh Nguyễn Huỳnh Thanh Viện là nhân viên của quán Karaoke Bình Minh số 119F, đường Trần Phú, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc hỏi mua 03 viên ma T y (kẹo) và hẹn giao ma T y tại quán Karaoke Bình Minh thì Hà đồng ý. Hà đến phòng trọ anh Trần Hữu Tùng ở hẻm 234, đường Trần Phú, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BS 49G1 – 43. 811 của anh Tùng rồi chở C về lại nhà thuê ở thôn 15, Lộc Thành để lấy ma T y. Trên đường đi về thì có Đoàn Minh Thành (tên gọi khác là Mèo điện thoại cho Hà hỏi mua 05 viên ma T y (kẹo) và 01 hộp 5 ma T y (khay) với giá 8.750.000đ và giao ma T y tại quán Karaoke Gold thuộc thị trấn Lộc Thắng, Bảo Lâm thì Hà đồng ý. Khi về đến nhà thuê, do không cầm khóa cửa nên Hà điện thoại nói H , Hi bắt taxi về mở cửa. Khi vào nhà, Hà nhờ C dùng vỏ thùng sơn đặt lên kệ bếp, đứng lên lấy gói ma T y ở trần thạch cao nhà bếp xuống và tự phân ma T y ra thành gói nhỏ như thỏa thuận và để số ma T y còn lại lên trần thạch cao. Tiếp đó, Hà sai C điều kHi xe mô tô Yamaha BS 49G1 – 43. 811 chở H ngồi sau cất giữ ma T y và chỉ đường để đi giao ma T y. Còn Hi ở nhà ngủ, Hà thì đi taxi quay trở lại khách sạn Ánh Dương 2, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc ngủ.

Khi C , H đến trước quán karaoke Bình Minh, H bán cho Nguyễn Huỳnh Thanh Viện 03 viên ma T y (kẹo) với giá 280.000đ/viên. Sau khi nhận 03 viên ma T y (kẹo) Viện điện thoại cho Hà nói sẽ trả tiền sau thì Hà đồng ý.

- Lần thứ 4: Sau khi bán ma T y cho Viện xong, C chở H tiếp tục đi vào quán Karaoke Gold 2 ở thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm gặp Đoàn Minh Thành đang đứng ngoài đường trước khu vực quán. C ngồi trên xe, H trực tiếp xuống giao cho Thành 05 viên ma T y (kẹo) và 01 hộp 5 ma T y (khay) thì được Thành trả 8.750.000đ. Sau khi giao ma T y xong C điện thoại báo cho Hà biết thì Hà nhờ C , H đi đến quán karaoke King lấy 2.500.000đ (gồm của Trang không rõ lai lịch 1.000.000đ; của Trung không rõ lai lịch 1.500.000đ, là tiền Trang và Trung mượn Hà) rồi quay về lại nhà thuê ở thôn 15, Lộc Thành, Bảo Lâm. Lúc này, Hà điện thoại cho C sai lấy ma T y ra phân để đi giao cho khách thì H nói *" Hình như có người theo dõi bên ngoài"* nên Hà bảo không giao nữa thì C , H đi ngủ.

Đến 11 giờ 30 phút ngày 07 tháng 11 năm 2019, Công an Huyện Bảo Lâm phối hợp với Công an xã Lộc Thành, kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật ma T y và các vật nêu trên.

- Lần thứ 5: Trước các lần mua bán ma T y trên, **v**ào cuối tháng 10/2019 Nguyễn Huỳnh Thanh Viện (làm ở quán karaoke Bình Minh ở phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc) hỏi mua của Lê T 07 viên ma T y (kẹo) với giá 280.000đ/viên. Do không có ma T y nên Hà giới thiệu cho Duyên (ở Bảo Lộc, không rõ lai lịch) thì Duyên nhờ Thùy (không rõ lai lịch) đến giao 07 viên ma T y (kẹo) cho Viện nhưng Viện nợ chưa trả tiền.

Đến ngày 08/11/2019 Hà nhờ Thùy đến lấy tiền thì Viện trả số tiền 2.700.000đ (gồm trả cho Duyên tiền mua 07 viên ma T y (kẹo) là 1.960.000đ; trả cho Hà số tiền 03 viên ma T y (kẹo) do H , C giao ngày 06/11/2019 là 740.000đ, nợ lại 100.000đ).

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 33/CTr-VKS ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Lê T** về tội "*Mua bán trái phép chất ma T y*" theo quy định tại điểm a, b, c, e, p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Các bị cáo **Nguyễn V , Đào T , Hoàng V** về tội *"Mua bán trái phép chất ma T y"* theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c, e, p khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lê T từ 11 đến 12 năm tù.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng rút truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo C , H , Hi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Bị cáo H được đề nghị áp dụng Điều 91; khoản 2 Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 08 đến 09 năm tù; Bị cáo Đào T từ 03 đến 04 năm tù; Bị cáo Hoàng V từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong số 1671/2019, bao gói và 01 phong bì niêm phong số 1671/2019 hoàn mẫu: M1 = 9,3275 (g); M2 = 24,5307g;

01 vỏ thùng sơn nước bằng nhựa nhãn hiệu Việt Nhật T&T màu trắng xanh, bên trên có nặp đậy và có chữ nổi Anh Việt UC Paint, bên trong thùng rỗng.

01 cân điện tử màu đen, nắp trắng, mặt trước của cân có dòng chữ Capacity 100g x 0,01g.

01 lưỡi dao lam.

01 bóp da màu đen ký hiệu GG của bị cáo Hà.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại Nokia N105 gắn sim số: 0917525281 của bị cáo C .

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, kiểu máy CPH 1905, màn hình đã bị rạn nứt, gắn 2 sim số 0986650375 và 0528656456 của bị cáo H .

Số tiền bán ma T y của bị cáo Hà là 15.150.000đ. (Tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019 số tiền 11.700.000đ, bị cáo Hà còn phải nộp 3.450.000đ).

-Trả lại cho bị cáo Hà: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê T , 01 thẻ ATM số 9704050799893636 của Ngân hàng Agribank mang tên Lê T , 01 áo khoác Jean nữ hiệu SSLG màu xám, 01 bộ đồ nữ (gồm 01 áo, 01 quần) màu xanh có chữ POM POM; 01 điện thoại di động màu H trắng, nhãn hiệu OPPO, kiểu máy OPPO A37, có sim số 0968 103 200**.**

-Trả lại cho bị cáo H : 01 CMND số 251301518 mang tên Đào T và số tiền 1.000.000 đồng tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019

-Trả lại cho bị cáo C : 01 CMND số 251118594 mang tên Nguyễn V và số tiền 6.000.000đ tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019

-Trả lại cho bị cáo Hi : 01 CMND số 091956549 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á Bank số 9704061595584295 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ ATM của ngân hàng Tech Com Bank số 9704078847455009 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen loại J7 Prrime, kiểu máy SM –G610F/D3, số seri R58JB4AJCLN, gắn 2 sim số 0393592898 và số 0857449678.

-Các vật chứng sau lưu theo hồ sơ vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu đỏ, nhãn hiệu Kingstom dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video hỏi cung Lê T

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu xanh, nhãn hiệu SanDisk dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video ghi lời khai của Đào T .

- Về án phí : Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hà, C không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo Hi , H cho rằng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 251 BLHS là không đúng vì các bị cáo phạm tội không có tổ chức.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày bài bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H vì khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 16 tuổi nên đề nghị áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, trong quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác trong việc phát hiện tội phạm do vậy đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm như đề nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định: Ngày 01/11/2019 bị cáo Hà phân công cho Tuấn (Gấu) và Mèo (Chưa xác định được nhân thân lai lịch) mua T y về bán lại cho người khác kiếm lời. Lê T đã 05 lần bán ma T y cho các đối tượng nghiện và sai C , H , Hi đi giao ma T y, thu tiền cho Hà

- Lần thứ 1: Vào khoảng 15h00’ ngày 06/11/2019 đối tượng tên Đông điện thoại cho Hà hỏi mua 03 viên ma T y dạng kẹo (MDMA). Hà lấy 03 viên ma T y (kẹo) đưa cho bị cáo C giữ và sai C cùng Hi đi giao ma T y cho Đông tại trước quán karaoke King và được Đông trả 2.500.000đ.

- Lần thứ 2: Đến khoảng 20h00’ ngày 06/11/2019 đối tượng tên Dũng (chưa xác định được lai lịch) điện thoại cho Hà hỏi mua 04 viên kẹo với giá 1.200.000đ. Hà cùng Hi , C , H đi taxi đến trước cổng quán Bar New Club. Hà sai C mang 01 gói đựng 04 viên ma T y (kẹo) vào giao cho Dũng và sau đó bảo Hi đi vào cùng giao ma T y, sau khi giao ma T y Dũng trả 1.200.000đ.

- Lần thứ 3: Sau lần bán ma T y thứ 2 Hà nhận được tin nhắn của anh Nguyễn Huỳnh Thanh Viện hỏi mua 03 viên ma T y (kẹo) và Đoàn Minh Thành (tên gọi khác là Mèo điện thoại hỏi mua 05 viên ma T y (kẹo) và 01 hộp 5 ma T y (khay) với giá 8.750.000đ. Hà sai C điều kHi xe mô tô Yamaha BS 49G1 – 43. 811 chở H đi giao ma T y cho Nguyễn Huỳnh Thanh Viện 03 viên ma T y (kẹo) với giá 280.000đ/viên.

- Lần thứ 4: Sau khi bán ma T y cho Viện xong, C chở H tiếp tục đi vào quán Karaoke Gold 2 ở thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, H trực tiếp giao cho Thành 05 viên ma T y (kẹo) và 01 hộp 5 ma T y (khay) được Thành trả 8.750.000đ.

- Lần thứ 5: Trước các lần mua bán ma T y trên, **v**ào cuối tháng 10/2019 Nguyễn Huỳnh Thanh Viện hỏi mua của Lê T 07 viên ma T y (kẹo) với giá 280.000đ/viên. Do không có ma T y nên Hà giới thiệu cho Duyên (ở Bảo Lộc, không rõ lai lịch) Duyên nhờ Thùy (không rõ lai lịch) đến giao 07 viên ma T y (kẹo) cho Viện.

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 07 tháng 11 năm 2019, Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Công an xã Lộc Thành kiểm tra và thu giữ 01 vỏ gói cà phê màu nâu không rõ nhãn hiệu, hở một đầu kích thước 08 x18cm bên trong có 02 gói nylon màu trắng (*01 gói có kích thước 07x10,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng*

được hàn kín; 01 gói có kích thước 07 x 11,2cm bên trong có chứa 32 viên nén màu xanh lá cây không rõ hình dạng được hàn kín).

Tại Kết luận giám định số 1671/GĐ-PC09 ngày 10/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

+ Mẫu ba mươi hai viên nén đựng trong một gói nylon màu trắng có viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma T y, có khối lượng 11,1477g (mười một phẩy một bốn bảy bảy gam), loại MDMA (*MDMA là chất ma T y nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

+ Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma T y, có khối lượng 27,0064g (hai mươi bảy phẩy không không sáu bốn gam), loại Ketamine (*Ketamine là chất ma T y nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Do có 02 chất ma T y khác nhau và không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 nên áp dụng theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả 02 chất ma T y là: (MDMA = 37,159%) + (Ketamine = 27,006%) = 64,165% (< 100%).

Bị cáo Hà là người tổ chức phân công người đi mua ma T y và bán ma T y nên thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, phạm tội hai lần trở lên, bán ma T y đối với hai người trở lên, phân công cho bị cáo H bán ma T y tại thời điểm bị cáo H chưa đủ 16 tuổi.

Bị cáo C , H , Hi theo sự phân công chỉ đạo của bị cáo Hà có sự phân chia công việc mua bán ma T y nên thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, bán ma T y đối với hai người trở lên. Do vậy hành vi của bị cáo Hà đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma T y theo quy định tại điểm a, b, c, e, p khoản 2 Điều 251 BLHS. Hành vi của bị cáo C , H , Hi đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma T y theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được ma tuý là chất độc hại, bất kỳ ai vi phạm đến ma tuý, tuỳ tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng các bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Do vậy hành vi của các bị cáo phải được nghiêm trị trước pháp luật, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo Hà là người tổ chức khởi xướng là người cầm đầu chỉ đạo mọi hoạt động mua bán ma T y nên hình phạt của bị cáo Hà phải nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác, tiếp đến là bị cáo C là người trực tiếp bốn lần đi bán ma T y.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Hà sau khi khởi tố bị cáo có thai nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H khi phạm tội là người chưa đủ 16 tuổi nên được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, tại phiên tòa không có cơ sở khẳng định bị cáo H trong quá

trình điều tra tích cực hợp tác trong việc phát hiện tội phạm do vậy bị cáo H không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma T y hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên Ba, Nguyễn Anh Tuấn (Gấu), Mèo, Duyên, Thùy có hành vi giúp sức cùng Lê T mua, bán ma T y; đối tượng Đông, Dũng mua ma T y của Hà quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, do đó cần kiến nghị cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Huỳnh Thanh Viện, Đoàn Minh Thành là đối tượng nghiện ma T y, cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm chuyển cho Công an phường Lộc Sơn, Tp, Bảo Lộc lập hồ sơ để quản lý, giáo dục theo quy định do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các vật chứng sau cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong số 1671/2019, bao gói và 01 phong bì niêm phong số 1671/2019 hoàn mẫu: M1 = 9,3275 (g); M2 = 24,5307g;

01 vỏ thùng sơn nước bằng nhựa nhãn hiệu Việt Nhật T&T màu trắng xanh, bên trên có nặp đậy và có chữ nổi Anh Việt UC Paint, bên trong thùng rỗng.

01 cân điện tử màu đen, nắp trắng, mặt trước của cân có dòng chữ Capacity 100g x 0,01g.

01 lưỡi dao lam.

01 bóp da màu đen ký hiệu GG của bị cáo Hà.

Các vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại Nokia N105 gắn sim số: 0917525281 của bị cáo C .

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, kiểu máy CPH 1905, màn hình đã bị rạn nứt, gắn 2 sim số 0986650375 và 0528656456 của bị cáo H .

Số tiền bán ma T y của bị cáo Hà là 15.150.000đ (Tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019 số tiền 11.700.000đ, bị cáo Hà còn phải nộp 3.450.000đ).

Các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo

-Trả lại cho bị cáo Hà: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê T , 01 thẻ ATM số 9704050799893636 của Ngân hàng Agribank mang tên Lê T , 01 áo khoác

Jean nữ hiệu SSLG màu xám, 01 bộ đồ nữ (gồm 01 áo, 01 quần) màu xanh có chữ POM POM; 01 điện thoại di động màu H trắng, nhãn hiệu OPPO, kiểu máy OPPO A37, có sim số 0968 103 200**.**

-Trả lại cho bị cáo H : 01 CMND số 251301518 mang tên Đào T và số tiền 1.000.000 đồng tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019

-Trả lại cho bị cáo C : 01 CMND số 251118594 mang tên Nguyễn V và số tiền 6.000.000đ tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019

-Trả lại cho bị cáo Hi : 01 CMND số 091956549 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á Bank số 9704061595584295 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ ATM của ngân hàng Tech Com Bank số 9704078847455009 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen loại J7 Prrime, kiểu máy SM –G610F/D3, số seri R58JB4AJCLN, gắn 2 sim số 0393592898 và số 0857449678.

Các vật chứng sau cần lưu theo hồ sơ vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu đỏ, nhãn hiệu Kingstom dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video hỏi cung Lê T

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu xanh, nhãn hiệu SanDisk dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video ghi lời khai của Đào T .

[10] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê T** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma T y*".

Áp dụng điểm a, b, c, e, p khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê T 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giam là 29 ngày (từ ngày 27/12/2019 đến ngày 24/01/2020).

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn V , Đào T , Hoàng V** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma T y*".

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo H được áp dụng Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng V 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2020.

Xử phạt bị cáo Đào T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 08/11/2019 đến ngày 16/11/2019).

3.Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ xử lý sau các đối tượng tên Ba, Nguyễn Anh Tuấn (Gấu), Mèo, Duyên, Thùy có hành vi giúp sức cùng Lê T mua, bán ma T y; đối tượng Đông, Dũng mua ma T y của Hà.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong số 1671/2019, bao gói và 01 phong bì niêm phong số 1671/2019 hoàn mẫu: M1 = 9,3275 (g); M2 = 24,5307g;

01 vỏ thùng sơn nước bằng nhựa nhãn hiệu Việt Nhật T&T màu trắng xanh, bên trên có nặp đậy và có chữ nổi Anh Việt UC Paint, bên trong thùng rỗng.

01 cân điện tử màu đen, nắp trắng, mặt trước của cân có dòng chữ Capacity 100g x 0,01g.

01 lưỡi dao lam.

01 bóp da màu đen ký hiệu GG của bị cáo Hà.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại Nokia N105 gắn sim số: 0917525281 của bị cáo C .

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, kiểu máy CPH 1905, màn hình đã bị rạn nứt, gắn 2 sim số 0986650375 và 0528656456 của bị cáo H .

Số tiền bán ma T y của bị cáo Hà là 15.150.000đ (Tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019 số tiền 11.700.000đ, bị cáo Hà còn phải nộp 3.450.000đ).

Kể từ ngày Chi cục thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Trả lại cho bị cáo Hà: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê T , 01 thẻ ATM số 9704050799893636 của Ngân hàng Agribank mang tên Lê T , 01 áo khoác Jean nữ hiệu SSLG màu xám, 01 bộ đồ nữ (gồm 01 áo, 01 quần) màu xanh có chữ POM POM; 01 điện thoại di động màu H trắng, nhãn hiệu OPPO, kiểu máy OPPO A37, có sim số 0968 103 200**.**

-Trả lại cho bị cáo H : 01 CMND số 251301518 mang tên Đào T và số tiền 1.000.000 đồng tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019

-Trả lại cho bị cáo C : 01 CMND số 251118594 mang tên Nguyễn V và số tiền 6.000.000đ tại giấy nộp tiền vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm ngày 27/11/2019.

-Trả lại cho bị cáo Hi : 01 CMND số 091956549 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á Bank số 9704061595584295 mang tên Hoàng Văn Hi , 01 thẻ ATM của ngân hàng Tech Com Bank số 9704078847455009 mang

tên Hoàng Văn Hi , 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen loại J7 Prrime, kiểu máy SM –G610F/D3, số seri R58JB4AJCLN, gắn 2 sim số 0393592898 và số 0857449678.

Lưu theo hồ sơ vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu đỏ, nhãn hiệu Kingstom dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video hỏi cung Lê T

+ 01 phong bì niêm phong có 01 USB màu xanh, nhãn hiệu SanDisk dung lượng 08GB2.0 chứa 02 đoạn video ghi lời khai của Đào T .

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hà, C , Hi và bị cáo H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo H , người bào chữa cho bị cáo H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 21/7/2020; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**